

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 149/2026/HS-ST
Ngày 10 - 6 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Bả

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nông Thị Thu Hằng;

Bà Đoàn Thị Thủy;

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Nhật Lệ - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Đào Ngọc Sơn – Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 6 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 117/2026/TLST-HS, ngày 11 tháng 5 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 141/2026/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn đối với bị cáo:

Ngô Thành L, sinh ngày 26 tháng 02 năm 2006, tại tỉnh Lạng Sơn; CCCD số 020206004845; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã Đ, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở hiện nay: Số E, ngõ H, đường L, khối H, phường T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông không xác định và bà Ngô Hồng L1; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự; chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/12/2025 đến nay, có mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Hoàng H, vắng mặt.

+ Anh Vương Minh T; vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Vi C; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 00 phút ngày 17/12/2025, Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh L phối hợp với Công an phường T làm nhiệm vụ tại khu vực ngõ H, đường L, phường T, tỉnh Lạng Sơn phát hiện Ngô Thành L và Nguyễn Vi C có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Ngô Thành L khai nhận đang bán ma túy cần sa cho Nguyễn Vi C. C khai nhận trước đó đã thỏa thuận mua của L 01 gói cần sa với giá 300.000 đồng, L bảo C đến cửa nhà L để nhận, khi C vừa đến gặp L, chưa kịp nhận ma túy thì bị phát hiện. Ngô Thành L chỉ vị trí cất giấu 01 túi cần sa tại khe tường rào cạnh cửa nhà số E, ngõ H, đường L, là túi ma túy để L bán cho C, kiểm tra tại vị trí L chỉ, phát hiện 01 túi Zip màu trắng, kích thước 3cm x 4cm, bên trong có các cục búp lá cây khô nghi là ma túy cần sa. Qua test nhanh xét nghiệm nước tiểu Ngô Thành L dương tính với chất ma túy (THC), Nguyễn Vi C âm tính với các chất ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Ngô Thành L, tạm giữ và niêm phong vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Ngô Thành L. Kết quả khám xét thu giữ 01 lọ thủy tinh màu trắng, bên trong chứa các cục búp lá cây khô nghi là ma túy cần sa và một số đồ vật, tài liệu có liên quan.

Theo tài liệu có trong hồ sơ và tại phiên tòa xác định: Ngô Thành L sử dụng ma túy cần sa từ khoảng đầu năm 2025. Khoảng tháng 11/2025, L tham gia một nhóm trên ứng dụng Telegram, thấy tài khoản tên “Von King” rao bán ma túy cần sa nên nảy sinh ý định mua cần sa về sử dụng và bán lại kiếm lời. L nói cho một số bạn bè biết việc L sẽ mua nhiều cần sa, nếu ai có nhu cầu mua thì L bán lại. Đến khoảng ngày 15/12/2025, L nhắn tin qua ứng dụng Telegram với người sử dụng tài khoản “Von King” để hỏi mua cần sa. Người này gửi cho L hình ảnh, bảng giá các loại cần sa. L chọn mua một loại cần sa với số tiền 4.000.000 đồng. Người bán gửi cho L đường link hướng dẫn cách đổi tiền điện tử USDT, chuyển tiền USDT và mã ví điện tử để L thanh toán tiền mua cần sa. L thực hiện theo hướng dẫn, nhờ người khác chuyển khoản số tiền 4.000.000 đồng để đổi lấy tiền USDT. Sau khi thanh toán, L nhắn tin cho người bán biết địa chỉ và số điện thoại của L để nhận hàng.

Đến khoảng 20 giờ ngày 16/12/2025, xe khách hãng Hoàng C1 gọi điện cho L đến khu vực đường H nhận 01 hộp cát tông được dán kín. L nhận hộp mang về nhà, mở ra thấy bên trong có 01 túi nilon chứa cần sa được hút chân không. L cho số cần sa trên vào 01 lọ thủy tinh rồi cất giấu trong nhà để sử dụng và bán lại kiếm lời.

Sau khi có cần sa, Ngô Thành L đã bán cho các đối tượng như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 16/12/2025, Nguyễn Hoàng H, trú tại số B, đường T, phường K, tỉnh Lạng Sơn liên lạc qua ứng dụng Messenger với L, đặt mua 300.000

đồng ma túy cần sa và bảo L mang đến gần quán C2 ở khu P, phường K để giao. L lấy một cục cần sa cho vào túi nilon rồi mang đến khu vực gần quán C2, gọi điện bảo H ra đường và giao túi cần sa cho H. H nói sẽ trả tiền cho L sau.

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 16/12/2025, Vương Minh T, trú tại số G, tổ D, khối B, phường K, tỉnh Lạng Sơn gọi điện cho L qua ứng dụng M, đặt mua 100.000 đồng cần sa và bảo L mang đến khu vực sân bóng S, phường K để giao. L lấy một phần cần sa cho vào túi nilon, mang đến để dưới chân một cột điện gần sân bóng Sư 338, chụp ảnh vị trí để túi cần sa gửi cho T đến lấy. Ngày 17/12/2025, T chuyển khoản 100.000 đồng đến tài khoản số 0966902989 của L tại Ngân hàng L2 để thanh toán tiền mua cần sa.

Khoảng 11 giờ ngày 17/12/2025, khi L đang ở nhà thì Nguyễn Vi C liên lạc qua ứng dụng Telegram đặt mua 300.000 đồng cần sa. L đồng ý và bảo C chuyển tiền đến tài khoản số 0966902989 của L tại Ngân hàng L2. Sau khi C chuyển tiền, L lấy một cục cần sa cho vào túi nilon, mang ra để ở bờ rào trước cửa nhà rồi gọi điện báo cho C đến nhà L để lấy ma túy. Một lúc sau, C đến lấy ma túy, L đi ra trước cửa nhà để chỉ chỗ cất giấu ma túy cho C thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang như đã nêu trên. Số ma túy cần sa còn lại L chưa kịp tiêu thụ thì bị Cơ quan điều tra phát hiện, thu giữ khi khám xét chỗ ở của L.

Tại Bản kết luận giám định số 26/KL-KTHS ngày 21/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận: Tang vật bắt quả tang Ngô Thành L là cần sa, có tổng khối lượng 1,007 gam; tang vật thu giữ khi khám xét chỗ ở của Ngô Thành L là cần sa, có tổng khối lượng 39,873 gam. Tổng khối lượng ma túy cần sa thu giữ là 40,880 gam.

Tại Bản cáo trạng số: 32/CT-VKSKV1 ngày 08/5/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn truy tố bị cáo Ngô Thành L về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu. Công bố lời khai của người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa đều thừa nhận mua ma túy và trả tiền cho bị cáo Ngô Thành L. Lời khai của người làm chứng Nguyễn Vi C thừa nhận được liên hệ Ngô Thành L mua ma túy, tuy nhiên chưa gặp L để nhận ma túy thì bị lực lượng Công an phát hiện.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Ngô Thành L và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Ngô Thành L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Ngô Thành L từ 07 năm đến 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng biện pháp tư pháp, tịch thu từ bị cáo số tiền do bán ma túy mà có.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu huỷ số ma túy bị thu giữ và vật chứng không có giá trị sử dụng; tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 chiếc

điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xám của bị cáo Ngô Thành L đã dùng vào việc phạm tội; trả lại Căn cước công dân của bị cáo Ngô Thành L do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, bị cáo ân hận về hành vi của mình, xin được giảm nhẹ hình phạt và mong cải tạo tốt làm người có ích, sớm về với gia đình, cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay vắng mặt người làm chứng. Xét thấy việc vắng mặt người làm chứng không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục xét xử.

[3] Về lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ được thu thập một cách hợp pháp được chấp nhận. Do đó, đủ cơ sở kết luận: Trong các ngày 16/12/2025 và 17/12/2025, Ngô Thành L đã nhiều lần bán trái phép chất ma túy cần sa cho Nguyễn Hoàng H, Vương Minh T và Nguyễn Vi C thì bị Cơ quan điều tra phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tổng khối lượng 40,880 gam cần sa cùng các vật chứng có liên quan. Hành vi của bị cáo Ngô Thành L đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa, ý kiến của bị cáo và để có mức án phù hợp với hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ nhận thức và thực hiện hành vi rất nghiêm trọng với lỗi cố ý, xâm phạm chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, là nguyên nhân gián tiếp gây ra tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, do đó phải bị tuyên là có tội và chịu hình phạt. Để có mức án phù hợp, Hội đồng xét xử đánh giá về nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

[5] Về nhân thân, bị cáo được xác định là có nhân thân tốt; về tình tiết tăng nặng, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; về tình tiết giảm nhẹ, tại cơ quan điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh, do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng, là người nghiện ma túy nên Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định và vật chứng không có giá trị sử dụng; tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Iphone màu xám của bị cáo Ngô Thành L đã dùng vào việc phạm tội; trả lại cho bị cáo tài sản là 01 Căn cước công dân số 020206004845 mang tên Ngô Thành L.

[8] Về biện pháp tư pháp: Cần tịch thu từ bị cáo Ngô Thành L số tiền 400.000 đồng do phạm tội mà có.

[9] Việc tiến hành kiểm tra chất ma túy, kết quả bị cáo Ngô Thành L dương tính với ma túy (THC), tuy nhiên, qua xác minh, bị cáo không thuộc trường hợp quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự; đối với người bán cần sa cho bị cáo nhưng không có tên tuổi, địa chỉ, không có tài liệu chứng minh khác; đối với người đổi tiền điện tử làm phương thức thanh toán với bị cáo nhưng không rõ và không xác định được. Những vấn đề này chưa đủ căn cứ chứng minh, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[10] Đối với Nguyễn Hoàng H và Vương Minh T là người mua ma túy cần sa của L để sử dụng cho bản thân: Kết quả xác minh xác định H và T không đang cai nghiện ma túy, không đang điều trị nghiện ma túy, không thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma túy. Vì vậy, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của H và T chỉ vi phạm pháp luật hành chính. Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh L đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật là có căn cứ. Đối với Nguyễn Vi C là người mua ma túy cần sa của L nhằm mục đích sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp nhận ma túy, không đủ định lượng cấu thành tội phạm. Do đó, Công an tỉnh L đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Vi C là đúng theo quy định của pháp luật.

[11] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12] Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt, xử lý vật chứng đối với bị cáo là có căn cứ nên được chấp nhận.

[13] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; áp dụng thêm các Điều: Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; áp dụng các khoản 2, khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ngô Thành L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Ngô Thành L 07 (bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/12/2025.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì có chữ “QT Ngô Thành L” cũ, có chữ ký và đóng dấu giáp lai theo quy định, bên trong có 01 túi nilon cũ đựng 0,882 gam cần sa; 01 phong bì có chữ “Tang vật thu giữ khi khám xét chỗ ở của Ngô Thành L ngày 17/12/2025” cũ, có chữ ký và đóng dấu giáp lai theo quy định bên trong có 01 túi nilon cũ đựng tổng cộng 38,963 gam Cần sa; 01 cân tiểu ly màu đen, bề mặt có chữ AOSAI, đã qua sử dụng; 01 bình thủy tinh màu trắng, đã qua sử dụng; 10 túi nilon màu trắng, kích thước 4cm x 6cm; 01 cuộn giấy bề mặt có chữ CLASSIC; 01 lọ thủy tinh màu trắng; 01 hộp kim loại hình trụ màu xám, bề mặt nắp có chữ CANNABIS, đã qua sử dụng.

3.2. Tịch thu hoá giá sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu xám, số IMEI: 352033764558222, đã qua sử dụng

3.3. Trả lại cho bị cáo Ngô Thành L: 01 Căn cước công dân số 020206004845.

(Hiện vật chứng đang được lưu giữ tại Thị hành án dân sự khu vực 1 – Lạng Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/5/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an tỉnh L và Phòng Thị hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn).

4. Về biện pháp tư pháp: Tịch thu của bị cáo Ngô Thành L số tiền 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng để sung ngân sách nhà nước.

5. Án phí: Bị cáo Ngô Thành L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 1 - Lạng Sơn;
- CQ THAHS Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Thi hành án dân sự khu vực 1 - Lạng Sơn (1b);
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu (văn phòng; hồ sơ vụ án) (6b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Bảy